

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ JÚT
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2020/HSST
Ngày: 30-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lộc Thị Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thuận và bà Phạm Thị Thơm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông, Tòa án nhân dân huyện Cư Jút xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2020/HSST ngày 02 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Trung D**, sinh năm 1986 tại tỉnh Cao Bằng; Nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 9/12. Con ông Nguyễn Xuân Đ (đã chết) và con bà Nông Thị Y, sinh năm 1959; Bị cáo có vợ là Triệu Thị L, sinh năm 1993; có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2019); Tiền án: không; Tiền sự: 02 tiền sự, ngày 27/3/2020 bị Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với thời hạn 03 tháng, chấp hành xong ngày 27/6/2020; ngày 09/7/2020 bị Công an xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Nông xử phạt 1.000.000đ về hành vi trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 27/8/2020; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/8/2020, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Cư Jút, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Hoàng Văn C**, sinh năm 1994 tại tỉnh Đắk Nông; Nơi cư trú: Thôn S, xã K, huyện C, tỉnh Đắk Nông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 7/12. Con ông Hoàng Văn T (đã chết) và con bà Bé Thị M, sinh năm 1965; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/8/2020, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Cư Jút, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Lý Văn B**, sinh năm 1976 tại tỉnh Cao Bằng; Nơi cư trú: Thôn D, xã K, huyện C, tỉnh Đắk Nông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 7/12. Con ông Lý

Văn S (đã chết) và con bà Lục Thị P, sinh năm 1949; Có vợ là Nông Thị T, sinh năm 1985; có 02 con (con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2018); Tiền án: 01 tiền án, ngày 12/9/2017 bị TAND huyện M, tỉnh Đắk Nông xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 26/02/2019; Tiền sự: 01 tiền sự, ngày 09/7/2020 bị Công an xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Nông xử phạt 1.000.000đ về hành vi trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 27/8/2020; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/8/2020, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Cư Jút, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Anh Trịnh Ngọc H, sinh năm 1996; Địa chỉ: Thôn F, xã K, huyện C, tỉnh Đắk Nông - Có mặt.

2. Anh Trần Văn S, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn F, xã K, huyện C, tỉnh Đắk Nông - Có mặt.

3. Ông Lục Văn Q, sinh năm 1971; Địa chỉ: Thôn G, xã K, huyện C, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt.

4. Ông Trần Văn Q, sinh năm 1955; Địa chỉ: Thôn H, xã K, huyện C, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt.

5. Bà Nông Thị M sinh năm 1978; Địa chỉ: Thôn J, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Lê Minh T, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn T, xã X, huyện K, tỉnh Đắk Lắk - Vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị T2, sinh năm 1985; Địa chỉ: T Thôn T, xã X, huyện K, tỉnh Đắk Lắk - Vắng mặt.

3. Anh Nông Văn C2, sinh năm 1994; Địa chỉ: Thôn A, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt.

4. Bà Triệu Thị L; Địa chỉ: Buôn N, xã M, huyện M, tỉnh Đắk Lắk - Vắng mặt.

5. Anh Y Tìn K, sinh năm 1978; Địa chỉ: Buôn K, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 03/8/2020, do không có tiền sử dụng ma túy nên Nguyễn Trung D rủ Lý Văn B, Hoàng Văn C đi trộm cắp tài sản về mua ma túy sử dụng chung thì tất cả đồng ý. Lý Văn B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 48D1 - 064.33 chở D, C đi đến thôn P, xã K, huyện C, tỉnh Đắk Nông rồi để D, C ở lại đi tìm tài sản trộm cắp; B đi về nhà đợi khi nào xong D gọi thì đến đón. D, C đi bộ đến nhà rẫy anh Trịnh Ngọc H, thôn F, xã K thì thấy không có người trông coi nên đã cạy cửa vào lấy trộm 01 máy cưa lóc nhãn hiệu SEWARD MS:6800 màu trắng - cam, công suất 2,2kw sau đó mang ra vườn cách 300m cất giấu. D và C tiếp tục đi đến khu vực nhà rẫy của anh Trần Văn S, thôn F, xã K thì thấy không có người trông coi nên D, C cạy cửa vào nhà tìm tài sản trộm cắp: D, C thấy có 01 bộ máy vi tính, 01 máy phát cỏ và 01 mô tơ điện

thì C lấy 01 mô tơ điện loại ba pha màu xám, dòng điện 380V, công suất 1,5HP; D lấy 01 bàn phím, 01 con chuột máy vi tính rồi nói “còn máy vi tính và máy phát cỏ quay lại lấy sau” thì C đồng ý; sau đó, D và C mang đi cất giấu rồi gọi Lý Văn B đến đón và chở đi lấy tài sản trộm cắp đã cất giấu đi bán. B, D, C mang máy cưa lóc nhãn hiệu SEWARD bán cho anh Nông Văn C2 được 600.000đ rồi mua ma túy về sử dụng. Sau khi sử dụng xong thì về lại khu vực dốc Cổng Trời thôn H, xã K, huyện C để tiếp tục giấu tài sản trộm cắp còn lại; tại đây, D nói “còn bộ máy vi tính và máy phát cỏ chưa lấy” thì B nói sao không lấy về mà dùng thì D nói “thôi cứ lấy về rồi tính sau”. D, C và B thống nhất sẽ quay lại lấy máy vi tính và máy phát cỏ, nếu đi ba người sẽ khó chở được tài sản nên C đồng ý ở lại chờ. D, B điều khiển xe mô tô quay lại khu vực gần rẫy nhà anh Trần Văn S rồi D đi vào lấy trộm 01 màn hình máy vi tính, 01 CPU và 01 máy phát cỏ mang ra ngoài cùng Bình mang về nhà D ở thôn A, xã Đ, huyện C cất giấu. B chờ D quay lại chỗ C rồi ngủ lại đây, C hỏi lấy được không thì D nói có. Đến sáng ngày 05/8/2020, D và C mang mô tơ điện bán cho một người thu mua phế liệu (chưa rõ nhân thân) ở xã O được 450.000đ.

Đến sáng ngày 06/8/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút mời lên làm việc và ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Trung D, Hoàng Văn C, Lý Văn B.

Ngoài ra, Nguyễn Trung D và Hoàng Văn C còn thực hiện 02 hành vi trộm cắp tài sản sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 19 giờ ngày 21/6/2020, Nguyễn Trung D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave (không rõ BKS) chở Hoàng Văn C đi tìm tài sản để trộm cắp; khi đi đến nhà anh Lục Văn Q ở thôn G, xã K thì thấy không có người trông coi, C đứng ngoài cảnh giới, D đi vào lấy trộm 01 mô tơ điện loại YL90L-4 màu trắng xám, công suất 2,2kw rồi mang đi bán cho Nguyễn Thị T2 được 500.000đ rồi cùng nhau tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 20 giờ ngày 22/6/2020, Nguyễn Trung D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave (không rõ BKS) chở Hoàng Văn C đi tìm tài sản để trộm cắp; khi đi đến nhà rẫy anh Trần Văn Q ở thôn H, xã K cửa không khóa, không có người trông coi nên D, C đi vào lấy trộm 01 đầu máy xịt thuốc sâu màu đỏ và 01 giá đỡ gắn đầu máy xịt thuốc sâu rồi mang về nhà Hoàng Văn C ở thôn S, xã K cất giấu. Sau đó, D, C tiếp tục đi tìm tài sản trộm cắp thì phát hiện nhà rẫy chị Nông Thị M ở thôn J, xã T không có người trông coi nên D, C cạy khóa đi vào lấy trộm 01 mô tơ điện loại YL90S-4 màu xám, công suất 1,1kw rồi mang về nhà C cất giấu.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ khi bắt khẩn cấp Nguyễn Trung D số tiền 330.000đ; Thu giữ khi bắt khẩn cấp Lý Văn B 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen - xám BKS 48D1 - 064.33, số khung C6J0DY023471, số máy 5C6J023496;

- Nguyễn Trung D giao nộp: 01 màn hình Tivi nhãn hiệu LG màu đen loại 24inch; 01 bộ CPU nhãn hiệu DELL VOSTRO màu đen, core i3 Ram 4GB ổ cứng HDD 500 GB kèm theo 01 bàn phím nhãn hiệu DELL và 01 con chuột máy tính hiệu DARELL; 01 máy phát cỏ nhãn hiệu Kawasaki màu đỏ - đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen số Imei 355812098128688;

- Nông Văn C2 giao nộp: 01 máy cưa lốc nhãn hiệu SEWARD MS:6800 màu trắng - cam, công suất 2,2kw;

- Hoàng Văn C giao nộp: 01 mô tơ điện loại YL90S-4 màu xám, công suất 1,1kw; 01 đầu máy xịt thuốc sâu màu đỏ; 01 giá đỡ gắn đầu máy xịt thuốc sâu;

- Nguyễn Thị T2 giao nộp: 01 mô tơ điện loại YL90L-4 màu trắng xám, công suất 2,2kw;

Tại Kết luận định giá tài sản số 19/KL-HĐĐG ngày 10/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cư Jút kết luận giá trị tài sản trộm cắp vào ngày 03/8/2020: 01 máy cưa lốc, màu trắng - cam, nhãn hiệu SEWARD MS 6800 trị giá 1.700.000 đồng; 01 máy phát cỏ, màu đỏ - đen, nhãn hiệu Kawasaki trị giá 1.800.000 đồng; 01 màn hình Tivi nhãn hiệu LG màu đen loại 24inch trị giá 2.000.000 đồng; 01 bộ CPU nhãn hiệu DELL VOSTRO 3650, core i3 Ram 4GB ổ cứng HDD 500GB trị giá 4.500.000 đồng; 01 bàn phím nhãn hiệu DELL, màu đen trị giá 70.000 đồng; 01 con chuột máy tính hiệu DARELL, màu đen trị giá 90.000 đồng; 01 mô tơ điện ba pha, màu xám, dòng điện 380V, công suất 1,5HP trị giá 1.000.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐG ngày 14/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cư Jút đã kết luận: 01 mô tơ điện màu trắng xám, loại YL90L-4 công suất 2,2kw tại thời điểm ngày 21/6/2020 trị giá 1.550.000 đồng; 01 mô tơ điện màu xám, loại YL90S-4, công suất 1,1kw tại thời điểm ngày 22/6/2020 trị giá 1.350.000 đồng; 01 đầu máy xịt thuốc sâu màu đỏ tại thời điểm ngày 22/6/2020 trị giá 950.000 đồng; 01 giá đỡ gắn đầu máy xịt thuốc sâu tại thời điểm ngày 22/6/2020 trị giá 120.000 đồng;

Tại kết luận giám định số 323/KLGD-PC09 ngày 27/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen - xám có số khung C6J0DY023471, số máy 5C6J023496 là nguyên thủy; BKS 48D1 - 064.33 là do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp.

Tại Cáo trạng số 41/CT-VKS ngày 02/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút truy tố các bị cáo Nguyễn Trung D, Hoàng Văn C, Lý Văn B về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút truy tố các bị cáo Nguyễn Trung D, Hoàng Văn C, Lý Văn B về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của các bị cáo như bản cáo trạng số 41/CT-VKS ngày 02/11/2020. Sau khi phân tích các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Trung D, Hoàng Văn C, Lý Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Trung D từ 06 (Sáu) đến 09 (Chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 06/8/2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều

52 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Hoàng Văn C từ 07 (Bảy) đến 09 (Chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 06/8/2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Lý Văn B từ 07 (Bảy) đến 09 (Chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 06/8/2020.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút đã ra quyết định xử lý vật chứng, trong đó: Trả lại 01 màn hình Tivi; 01 bộ CPU kèm theo 01 bàn phím và 01 con chuột máy tính; 01 máy phát cỏ nhãn hiệu Kawasaki màu đỏ - đen cho anh Trần Văn S; Trả lại 01 máy cưa lốc nhãn hiệu SEWARD MS:6800 cho anh Trịnh Ngọc H; Trả lại 01 mô tơ điện loại YL90L-4 màu trắng xám, công suất 2,2kw cho anh Lục Văn Q; Trả lại 01 mô tơ điện loại YL90S-4 màu xám, công suất 1,1kw cho chị Nông Thị M; Trả lại 01 đầu máy xịt thuốc sâu màu đỏ và 01 giá đỡ gắn đầu máy xịt thuốc sâu cho ông Trần Văn Q là các chủ sở hữu pháp.

- Đối với 01 điện thoại di động của Lý Văn B sử dụng vào mục đích liên lạc khi trộm cắp tài sản, Bình đã làm mất trong quá trình sử dụng; 01 mô tơ điện ba pha màu xám, dòng điện 380V, công suất 1,5HP C đã bán cho một người thu mua phế liệu không rõ nhân thân; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave (chưa rõ BKS) Nguyễn Trung D sử dụng vào mục đích đi trộm cắp tài sản, D mua của một người đàn ông chưa rõ nhân thân sau đó đã bán lại cho một người khác chưa rõ nhân thân; nên Cơ quan CSĐT không thu giữ được;

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen - xám số khung C6J0DY023471, số máy 5C6J023496 là của Lê Minh T (SN: 1993, trú tại: Thôn T, xã X, huyện K, tỉnh Đắk Lắk) bị mất trộm vào tháng 8/2016 tại Tp.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk; 01 BKS xe số 48D1 - 064.33 là của anh Y Tỉn K (SN: 1978, trú tại: Buôn K, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông) bị đánh rơi, hiện Y Tỉn K đã làm lại BKS mới. Lý Văn B khai nhận xe mô tô và BKS xe trên B mua lại của một người đàn ông (chưa rõ nhân thân) tại khu vực cầu V, xã T, huyện C với giá 5.000.000 đồng, khi mua không làm giấy tờ. Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút đã đề nghị Cơ quan CSĐT Công an Tp.Buôn Ma Thuột phối hợp giải quyết do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút tiếp tục tạm giữ xe mô tô trên để đảm bảo việc giải quyết tại một vụ án khác.

- Đối với số tiền 330.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen số Imei 355812098128688 thu giữ của Nguyễn Trung D là số tiền có được từ việc trộm cắp tài sản và công cụ sử dụng vào mục đích phạm tội; 01 BKS xe số 48D1 - 064.33 nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu bồi thường về dân sự; gia đình bị cáo Nguyễn Trung D đã bồi thường cho anh Trần Văn S số tiền 600.000 đồng, cho anh Lục Văn Q số tiền 500.000 đồng. Anh Trần Văn S có đơn xin bãi nại giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo D; anh S và anh Q không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Trung D, Hoàng Văn C và Lý Văn B thừa

nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi đúng với nội dung cáo trạng đã truy tố và thống nhất với tội danh, điều luật, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút đã đề nghị, không có ý kiến phản đối, kêu oan. Các bị cáo không bào chữa và cũng không tranh luận gì thêm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cư Jút, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 22/6/2020 tại nhà anh Trần Văn Q (địa chỉ thôn P, xã K, huyện C, tỉnh Đắk Nông) Nguyễn Trung D và Hoàng Văn C đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 đầu máy xịt thuốc sâu và 01 giá đỡ gắn đầu máy xịt thuốc sâu của anh Trần Văn Q trị giá 1.070.000 đồng; trộm cắp 01 mô tơ điện loại công suất 1,1kw của chị Nông Thị M (địa chỉ: Thôn J, xã Đ, huyện C) trị giá 1.350.000 đồng. Ngày 03/8/2020 tại nhà anh Trịnh Ngọc H và anh Trần Văn S (địa chỉ: thôn P, xã K, huyện C, tỉnh Đắk Nông) Nguyễn Trung D, Hoàng Văn C, Lý Văn B đã trộm cắp 01 máy cưa lóc của anh Trịnh Ngọc H trị giá 1.700.000 đồng; trộm cắp 01 máy phát cỏ, 01 màn hình Tivi loại 24inch, 01 bộ CPU, 01 bàn phím và con chuột máy vi tính, 01 mô tơ điện ba pha công suất 1,5HP trị giá 9.460.000 đồng. Tổng giá trị tài sản Nguyễn Trung D, Hoàng Văn C trộm cắp là 13.580.000 đồng, Lý Văn B trộm cắp là 11.160.000 đồng. Như vậy hành vi của các bị cáo Nguyễn Trung D, Hoàng Văn C và Lý Văn B đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

.....

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo đều đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và năng lực hành vi, nhận thức được tài sản của

người khác được pháp luật công nhận và bảo vệ. Tuy nhiên do lười lao động, muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý, trông coi tài sản của các bị hại nên các bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật, coi thường tài sản, công sức của người khác. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, để các bị cáo có thời gian suy nghĩ về việc làm sai trái của bản thân, đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo sống có ích, có ý thức tôn trọng pháp luật và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

Trong vụ án này các bị cáo Nguyễn Trung D, Hoàng Văn C, Lý Văn B phạm tội trong trường hợp đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên: tính chất, mức độ và vai trò phạm tội của từng bị cáo khác nhau nên cần phân hóa trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo mới thể hiện tính nghiêm minh và công bằng của pháp luật. Bị cáo Lý Văn B có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học cảnh tỉnh để sống tốt hơn mà vẫn tích cực thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo B.

Bị cáo Nguyễn Trung D là người khởi xướng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; bị cáo Hoàng Văn C tham gia tích cực vào việc phạm tội, các bị cáo D và C thực hiện hành vi trộm cắp tài sản 03 lần, trong đó có 02 lần vào các ngày 22/6/2020 và ngày 03/8/2020 đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Bị cáo Nguyễn Trung D đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả và được bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt nên HĐXX cần áp dụng mức hình phạt thấp hơn bị cáo Hoàng Văn C.

[3] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội do đó các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo Nguyễn Trung D, Hoàng Văn C phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra khai báo thêm về hành vi trộm cắp tài sản trước đó nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo D đã tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị cáo có mẹ tham gia dân công hỏa tuyến và được hưởng chế độ theo quy định của nhà nước, bị hại có đơn xin bãi nại giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo D được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Trung D, Hoàng Văn C 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, trong đó có 02 lần đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên các bị cáo D, C bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội nhiều lần” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lý Văn B phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận việc cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút đã ra quyết định xử lý vật chứng, trong đó: Trả lại 01 màn hình Tivi; 01

bộ CPU kèm theo 01 bàn phím và 01 con chuột máy tính; 01 máy phát cỏ nhãn hiệu Kawasaki màu đỏ - đen cho anh Trần Văn S; Trả lại 01 máy cưa lốc nhãn hiệu SEWARD MS:6800 cho anh Trịnh Ngọc H; Trả lại 01 mô tơ điện loại YL90L-4 màu trắng xám, công suất 2,2kw cho anh Lục Văn Q; Trả lại 01 mô tơ điện loại YL90S-4 màu xám, công suất 1,1kw cho chị Nông Thị M; Trả lại 01 đầu máy xịt thuốc sâu màu đỏ và 01 giá đỡ gắn đầu máy xịt thuốc sâu cho ông Trần Văn Q là các chủ sở hữu pháp.

- Đối với 01 điện thoại di động của Lý Văn B sử dụng vào mục đích liên lạc khi trộm cắp tài sản, B đã làm mất trong quá trình sử dụng; 01 mô tơ điện ba pha màu xám, dòng điện 380V, công suất 1,5HP C đã bán cho một người thu mua phế liệu không rõ nhân thân; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave (chưa rõ BKS) Nguyễn Trung D sử dụng vào mục đích đi trộm cắp tài sản, D mua của một người đàn ông chưa rõ nhân thân sau đó đã bán lại cho một người khác chưa rõ nhân thân; nên Cơ quan CSĐT không thu giữ được nên không đề cập xử lý.

- Đối với 01 BKS xe số 48D1 - 064.33 không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với số tiền 330.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen số Imei 355812098128688 thu giữ của Nguyễn Trung D là số tiền có được từ việc trộm cắp tài sản và công cụ sử dụng vào mục đích phạm tội, do đó cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với 01 BKS xe số 48D1 - 064.33 là của anh Y Tĩn K1 (SN: 1978, trú tại: Buôn K, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông) bị đánh rơi, hiện Y Tĩn K đã làm lại BKS mới nên 01 BKS xe số 48D1 - 064.33 không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen - xám số khung C6J0DY023471, số máy 5C6J023496 là của Lê Minh T (SN: 1993, trú tại: Thôn T, xã X, huyện K, tỉnh Đắk Lắk) bị mất trộm vào tháng 8/2016 tại Tp.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo Lý Văn B khai nhận xe mô tô và BKS xe trên B mua lại của một người đàn ông (chưa rõ nhân thân) tại khu vực cầu V, xã T, huyện C với giá 5.000.000 đồng, khi mua không làm giấy tờ. Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút đã có Công Văn đề nghị Cơ quan CSĐT Công an Tp.Buôn Ma Thuột phối hợp giải quyết, do đó Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút tiếp tục tạm giữ xe mô tô trên để đảm bảo việc giải quyết tại một vụ án khác là hoàn toàn có căn cứ nên cần chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Nguyễn Trung Dũng đã tự nguyện bồi thường cho bị hại anh Trần Văn Sơn số tiền 600.000 đồng và anh Lục Văn Quân số tiền 500.000 đồng. Các bị hại không yêu cầu bồi thường về phần trách nhiệm dân sự nên HĐXX không đề cập xử lý.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Đối với Nông Văn C2 (SN: 1994, trú tại: Thôn A, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông), Nguyễn Thị T2 (SN: 1985, trú tại: Thôn Sơn, xã P, huyện C, tỉnh Đắk Nông) và một người thu mua phế liệu chưa rõ nhân thân có hành vi mua các tài sản do các bị cáo trộm cắp có được. Tuy nhiên, khi mua những người này

không biết là tài sản do trộm cắp mà có nên không cấu thành tội phạm.

Đối với việc Hoàng Văn C và Nguyễn Trung D sau khi trộm cắp được tài sản đã mang về nhà cất giấu; tuy nhiên, bà Bé Thị M và chị Triệu Thị L không biết việc C, D cất giấu tài sản do phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản của Nguyễn Trung D và Hoàng Văn C vào ngày 21/6/2020, do tài sản trộm cắp trị giá dưới 2.000.000đ; Tại thời điểm thực hiện hành vi D và C chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản nên không cấu thành tội phạm.

Đối với việc các bị cáo khai nhận sử dụng tiền để sử dụng trái phép chất ma túy và mua ma túy của đối tượng chưa rõ nhân thân lai lịch, Cơ quan CSĐT đã tách hành vi của các bị cáo để tiếp tục điều tra, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật;

[11] Xét những chứng cứ buộc tội các bị cáo, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa đưa ra là phù hợp nên HĐXX cần xem xét khi quyết định mức hình phạt.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Trung D, Hoàng Văn C, Lý Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173 ; các điểm **b, i, s** khoản 1, **khoản 2** Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt: bị cáo Nguyễn Trung D 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 06/8/2020.

Căn cứ khoản 1 Điều 173 ; các điểm **i, s** khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt: bị cáo Hoàng Văn C 09 (Chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 06/8/2020.

Căn cứ khoản 1 Điều 173 ; điểm **s** khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt: bị cáo Lý Văn B 09 (Chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 06/8/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận việc cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút đã ra quyết định xử lý vật chứng, trong đó: Trả lại 01 màn hình Tivi; 01 bộ CPU kèm theo 01 bàn phím và 01 con chuột máy tính; 01 máy phát cỏ nhãn hiệu Kawasaki màu đỏ - đen cho anh Trần Văn S; Trả lại 01 máy cưa lốc nhãn hiệu SEWARD MS:6800 cho anh Trịnh Ngọc H; Trả lại 01 mô tơ điện loại YL90L-4 màu trắng xám, công suất 2,2kw cho anh Lục Văn Q; Trả lại 01 mô tơ điện loại YL90S-4 màu xám, công suất 1,1kw cho chị Nông Thị M; Trả lại 01 đầu máy xịt thuốc sâu màu đỏ và 01 giá đỡ gắn đầu máy xịt thuốc sâu cho ông Trần Văn Q là các chủ sở hữu pháp.

Tịch thu, sung quỹ nhà nước số tiền 330.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, model TA-1034; số Imei 355812098128688.

Tịch thu, tiêu hủy 01 biên kiểm soát số 48D1 - 064.33.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/11/2020 giữa Công an huyện Cư Jút và Chi cục THADS huyện Ct).

Chấp nhận việc cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút **tiếp tục tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen - xám số khung C6J0DY023471, số máy 5C6J023496 và 01 BKS xe số 48D1 - 064.33 để xử lý bằng một vụ án khác.**

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 và Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Trung D, Hoàng Văn C, Lý Văn B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo; bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Người có quyền lợi liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- Công an huyện Cư Jút;
- Chi cục THADS huyện Ct;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL, NVLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lộc Thị Vinh